

**KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ
Và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học trực tuyến trên nền tảng số
Năm học: 2025-2026**

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022–2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Công văn số 5835/BGDĐT-KHCNTT ngày 23/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 07/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Công văn số 1491/SGDĐT-QLCLGD-CNTT ngày 09 tháng 10 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026;

Trường Tiểu học Châu Phú Điền xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số tại đơn vị cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc các văn bản, nghị quyết của các cấp về chuyển đổi số gắn với thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, đề án, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành giáo dục và đào tạo; thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học, nâng cao chất lượng và cơ

hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục; xây dựng nền giáo dục thích ứng trên nền tảng số, góp phần phát triển kinh tế số và xã hội số.

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, điều hành dựa trên công nghệ và dữ liệu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng cung cấp dịch công trực tuyến thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hằng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo chỉ đạo triển khai nhiệm vụ về chuyển đổi số. Kiện toàn, phát triển nhân lực chuyển đổi số trong nhà trường.

2. Yêu cầu

- Nhiệm vụ chuyển đổi số được triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của các cấp về công tác chuyển đổi số.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong đơn vị trường học, từng bước hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong năm 2026.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác chuyển đổi số trong nhà trường.

II. NHIỆM TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ cụ thể:

a. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; thể chế, chính sách số

- Xây dựng và thực hiện hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 phù hợp với đặc điểm tình hình của nhà trường.

b. Hạ tầng số, nền tảng số

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, tổ chuyên môn có máy vi tính, các thiết bị hỗ trợ cần thiết để thực hiện công việc trên môi trường mạng.

- Tiếp tục tăng cường rà soát, tham mưu, đầu tư mới, mua sắm bổ sung, nâng cấp máy vi tính dạy môn Tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT). Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường, các môn học khác ngoài môn Tin học.

- Phối hợp với các cơ tổ chuyên môn triển khai hiệu quả các nền số, học trực tuyến đồng bộ khi cần thiết. Các nền tảng thường xuyên cập nhật, nâng cấp để đảm bảo tính ổn định, hiệu quả.

c. Nhận thức số, nhân lực số

- Tiếp tục đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền các văn bản về ứng dụng CNTT, CDS, Đề án 06; thường xuyên tuyên truyền, cập nhật tin, viết bài về CDS thông qua trang thông tin điện tử, fanpage, các hội nghị của đơn vị; tham gia hoặc phối

hợp tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, hội nghị, hội thảo, triển lãm về CDS, ...; tuyên truyền trực quan, sử dụng băng rôn, pa-nô, áp phích thông tin tuyên truyền, biểu trưng nhận diện thông điệp tuyên truyền về CDS; ...

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản. Ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động dạy, học và quản lý giáo dục; ứng dụng các phần mềm dạy học; xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử; kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến; kỹ năng bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; ... xây dựng văn hóa học tập, làm việc số trong môi trường giáo dục, khuyến khích áp dụng công nghệ trong mọi hoạt động tại nhà trường.

- Phân công giáo viên kiêm nhiệm có hiểu biết về CNTT làm đầu mối, phụ trách theo dõi triển khai nhiệm vụ CNTT, CDS tại đơn vị mình.

d. Phát triển dữ liệu số

- Triển khai hiệu quả nền tảng quản trị trường học, tối thiểu triển khai các phân hệ, như: Quản lý trường học (hồ sơ, kết quả quá trình học tập, rèn luyện, học bạ số, sức khỏe; quản lý đội ngũ, quản lý cơ sở vật chất (trong đó có danh mục thiết bị dạy học tối thiểu, phòng học, nước sạch, công trình vệ sinh); y tế học đường, tài chính, thanh toán không dùng tiền mặt); tuyển sinh đầu cấp đảm bảo kết nối thông suốt với hệ thống cơ sở dữ liệu ngành.

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu GDĐT, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ sau:

+ Cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Bộ GDĐT; hoàn thiện dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của cán bộ, giáo viên, học sinh; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học;

+ Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục; Thông tư số 19/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GDĐT và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT.

+ Sao lưu định kỳ dữ liệu tại đơn vị để giảm nguy cơ mất thông tin; ban hành các quy định khai thác thông tin rõ ràng về quyền riêng tư dữ liệu học sinh, cán bộ, giáo viên; tuân thủ các tiêu chuẩn về bảo mật.

+ Triển khai hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện, cơ sở dữ liệu số hóa sách, tài nguyên phục vụ dạy học).

đ. Về an toàn thông tin mạng

- Hệ thống thông tin, phần mềm tại nhà trường được xây dựng, phê duyệt hồ sơ cấp độ an toàn thông tin; có phương án đảm bảo an toàn hệ thống.

- Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin, đặc biệt trong các dịp lễ, tết; trang bị các phần mềm phòng, chống virus có bản quyền.

- 100% máy tính cá nhân, thiết bị đầu cuối CNTT; mạng nội bộ của nhà trường được triển khai các giải pháp bảo vệ phòng, chống virus, mã độc; kết nối, giám sát đảm bảo an toàn thông tin mạng.

e. Chính quyền số

- Triển khai học bạ số cho học sinh lớp 1,2
- 100% các khoản thu trong nhà trường triển khai thanh toán không dùng tiền mặt.
- Sử dụng 100% hồ sơ điện tử trên phần mềm Edoc.
- GV học bồi dưỡng thường xuyên trên hệ thống LMS kết nối Temis

2. Nhiệm vụ chung.

a. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” ; triển khai mở rộng cơ sở dữ liệu nhà trường tại địa chỉ <https://smas.edu.vn/>, kết nối với các cơ sở dữ liệu của ngành tại địa chỉ <https://csdl.moet.gov.vn> nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục; góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính; tạo lập học bạ số trong các trường.

b. Tăng cường các điều kiện bảo đảm về hạ tầng kỹ thuật, kỹ năng ứng dụng CNTT, CDS trong công tác quản lý, quản trị, dạy, học và nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, kiểm tra, đánh giá trong giáo dục; tiếp tục xây dựng hạ tầng số quốc gia về học tập, kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến các môn học; tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong hoạt động quản lý giáo dục, dạy và học cùng với phát triển các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường học tập số; nâng cao năng lực số cho người học và đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

II. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

1. Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

Tiếp tục quán triệt và triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của các cấp có liên quan:

Công văn số 5511/BKHCN-CĐSQG ngày 10/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026

Kế hoạch số 37-KH/ĐU ngày 30/12/2025 của Đảng uỷ Tư Nghĩa triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày

22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW)

2. Triển khai các nội dung kế hoạch 37/KH-ĐU

- + Triển khai hệ thống quản lý trường học
- + Xây dựng kho dữ liệu số, bài giảng điện tử
- + Nền tảng dạy học trực tuyến
- + Quản lý hồ sơ sổ sách nhà trường
- + Kiểm định chất lượng giáo dục, theo dõi trường chuẩn quốc gia
- + Chuyển trường học sinh
- + Quản lý thư viện
- + Đánh giá mức độ chuyển đổi số
- + Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ
- + Quản lý thiết bị dạy học
- + Tuyển sinh trực tuyến
- + Giáo dục kỹ năng số cho học sinh
- + Đề án giáo dục STEM

3. Phát triển nguồn nhân lực

- Tham gia các lớp đào tạo cán bộ chuyển đổi số về các công nghệ số áp dụng trong giáo dục và đào tạo gồm các tiêu chuẩn CNTT giáo dục, các công nghệ số về dữ liệu lớn, di động,... làm nòng cốt trong chuyển đổi số nhà trường. Bảo đảm nguồn nhân lực phục vụ vận hành, khai thác dữ liệu trong việc triển khai các ứng dụng CNTT trong nhà trường.

- Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT & TT cho giáo viên và cán bộ quản lý qua các khóa đào tạo, tập huấn thường xuyên.

II. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng

- Kiện toàn BCD chuyển đổi số tại trường. Trực tiếp chỉ đạo xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026; cụ thể bám sát vào nhiệm vụ giải pháp mục tiêu chuyển đổi số của ngành trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số đáp ứng mục tiêu nhiệm vụ cần chuyển đổi số của ngành Giáo dục tỉnh Quảng Ngãi.

- Tham mưu với UBND xã Tư Nghĩa quan tâm đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong thời đại CNS. Chủ động lựa chọn các giải pháp triển khai, tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn, phát huy tính chủ động, sáng tạo; phối hợp chặt chẽ với các bộ phận để kịp thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện.

- Phân công các thành viên phụ trách, triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh.
- Chủ động đề xuất, giới thiệu cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các chương trình cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số do cấp trên tổ chức.
- Thực hiện đánh giá kết quả thực hiện chuyển đổi số theo quy định.
- Thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho giáo viên, CMHS về vai trò của Chương trình chuyển đổi số trong các hoạt động của nhà trường.
- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh về vai trò và lợi ích của chuyển đổi số, của CNTT & TT trong lĩnh vực giáo dục. Tăng cường sự tham gia của cha mẹ học sinh, học sinh cùng góp ý, giám sát và sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số mang lại. Triển khai các kênh hỗ trợ trực tiếp, trực tuyến (website, mạng xã hội) để hỗ trợ giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh sử dụng các dịch vụ giáo dục trực tuyến.

2. Phó Hiệu trưởng

Bà Nguyễn Thị Thu Thắm – Phó Hiệu trưởng – Phó Chủ tịch Hội đồng

Chịu trách nhiệm trực tiếp điều hành công tác tự đánh giá theo sự chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.. Phụ trách việc theo dõi, đôn đốc các nhóm phụ trách tiêu chí, đảm bảo tiến độ, chất lượng.

Hướng dẫn các tổ, nhóm thu thập minh chứng, tổng hợp số liệu, đối chiếu tiêu chí.

Tổng hợp kết quả đánh giá, lập báo cáo, biểu điểm, bảng tổng hợp minh chứng.

Chỉ đạo các thành viên soạn thảo các văn bản, biên bản họp, báo cáo trình Chủ tịch Hội đồng kịp thời phê duyệt.

Tham gia thẩm định kết quả đánh giá trước khi trình Chủ tịch Hội đồng phê duyệt.

- Đẩy mạnh việc sử dụng Trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giảng dạy, kiểm tra đánh giá.

- Bám sát các chỉ số của bộ đánh giá CDS để thường xuyên tham mưu đề xuất thực hiện kế hoạch.

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng phân công.

3. Bà: Phan Thị Thanh Thuyền – Giáo viên Tin học/CNTT – Ủy viên, Thư ký Hội đồng

Tham mưu về nội dung, tiêu chí và công cụ đánh giá liên quan đến chuyển đổi số.

Quản lý, lưu trữ toàn bộ hồ sơ minh chứng điện tử và bản giấy

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng phân công.

4. Bà Võ Thị Thanh Thuý, Kế toán, văn thư – Thành viên

Thu thập minh chứng liên quan đến đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, phần mềm, hạ tầng CNTT phục vụ chuyển đổi số.

Cung cấp thông tin về kinh phí, nguồn lực, các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số trong nhà trường.

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng phân công.

5. Giáo viên và các thành viên khác

- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của phụ huynh và học sinh về vai trò và lợi ích của chuyển đổi số, của CNTT & TT trong lĩnh vực giáo dục. Tăng cường sự tham gia của phụ huynh, học sinh cùng góp ý, giám sát và sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số mang lại. thực hiện việc sử dụng mạng an toàn. Triển khai các kênh hỗ trợ trực tiếp, trực tuyến (website, zalo, mạng xã hội,...) để hỗ trợ phụ huynh, học sinh sử dụng các dịch vụ giáo dục trực tuyến.

- Thực hiện công tác dạy và học từ xa, ứng dụng công nghệ số để giao bài tập về nhà cho học sinh. Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giảng dạy, kiểm tra đánh giá.(khi cần thiết)

- Thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt.

- Cùng với tổ chuyên môn xây dựng và thiết lập bổ sung kho học liệu số (bài giảng điện tử, kho bài giảng E-learning).

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng phân công.

4. Hội Cha mẹ học sinh (CMHS)

- Tuyên truyền, vận động CMHS tham gia thực hiện các nội chuyển đổi số trong Nhà trường, trong việc phối hợp thực hiện, nắm bắt bản khoản, tâm tư, nguyện vọng của CMHS thông tin tới Hiệu trưởng để kịp thời giải quyết.

- Phối hợp thực hiện tốt các biện pháp đảm bảo an ninh mạng và quản lý, hướng dẫn con em mình sử dụng an toàn trên không gian mạng.

5. Chế độ thông tin báo cáo

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quy định về chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất khi có yêu cầu; báo cáo theo văn bản hướng dẫn riêng.

6. Phân công chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc thực hiện

STT	Nhiệm vụ	Người thực hiện	Ghi chú
1	Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.	Hiệu trưởng	
2	Phát triển nguồn nhân lực	Hiệu trưởng GV Tin học	

3	Thực hiện các phần mềm theo kế hoạch	Phó HT, GV, HS	
4	Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường và xây dựng cơ sở dữ liệu	CBQL GV, NV	
5	Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt.	CBQL GV, NV	

Trên đây là hiện Kế hoạch triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số tại trường TH Châu Phú Điền./.

Nơi nhận:

- Đảng uỷ xã Tư Nghĩa (để b/c);
- CBQL, GV, NV (để t/h);
- Lưu: VT, CB

TM/CHI BỘ



Nguyễn Thị Mến